

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 59/2022/HSST

Ngày: 22- 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Ngô Văn Dương**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Anh**
Ông Lê Ngọc Sử

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Đào Hùng Thái** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Quăn Văn Thanh**- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 08/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Bá N**, sinh năm 1991, tại: Trà Vinh.

HKTT: Số 178 đường Bạch Đằng, khu phố Long Bình, phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở hiện nay: D9/35B, ấp 4, xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Dương Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1966; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị D, sinh năm 1994 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án: Tại bản án số 165/2020/HSST ngày 07/7/2020, bị Tòa án nhân dân Quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/10/2020.

Tiền sự:

Tại Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 17/6/2021, Ủy ban nhân dân xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh về việc đưa người nghiện ma túy vào cơ sở xã hội Nhị Xuân để quản lý chặt con, giải độc trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Quyết định số 570/QĐ-TA ngày 01/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Đức Hạnh thời hạn 18 tháng.

Nhân thân:

Tại Quyết định số 136/QĐ-UBND Ngày 06/4/2010, Ủy ban nhân dân Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh về việc đưa người vào cơ sở chữa bệnh; tại Quyết định số 4904/QĐ-UBND ngày 20/9/2010 Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh cho đối tượng về địa phương để áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Tại Quyết định số 5427/QĐ-UBND ngày 03/7/2012, Ủy ban nhân dân Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh về việc đưa người vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 24 tháng tại Trường giáo dục đào tạo và giải quyết việc làm số 2, thành phố Hồ Chí Minh đến ngày 05/6/2014 thì chấp hành xong.

Tại Quyết định số 49/QĐ-TA ngày 09/3/2015, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại trung tâm giáo dục lao động xã hội Phú Đức thuộc Sở lao động thương binh - xã hội thành phố Hồ Chí Minh đến ngày 20/12/2016 thì chấp hành xong.

Ngày 09/7/2019 bị Công an xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2021 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Đỗ Thị Ng, sinh năm 1979 (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố 3, phường Tân Đông, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 06/4/2021 Nguyễn Bá N cùng vợ là Nguyễn Thị D bế con nhỏ đến nhà người quen tại khu phố Phú Thanh, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước để chơi. Trước khi vào nhà chị D để một túi quần áo trước cửa nhà, sau đó vào bên trong nhà. Khoảng 20 phút sau Nguyễn Bá N và chị D quay ra thì phát hiện túi quần áo phía trước nhà bị mất nên hỏi những người dân gần đó thì được biết có một phụ nữ là công nhân thu dọn rác vừa đi ngang qua. Do nghi ngờ người phụ nữ là công nhân thu dọn rác lấy quần áo của mình nên N gọi điện thoại cho hãng taxi Thảo Nhi đặt xe taxi. Khoảng 05 phút sau xe Taxi do anh Phan Trung Dũng đến thì N và chị D cùng con nhỏ lên xe Taxi, đi khoảng 100 mét thì thấy bà Đỗ Thị Ng là công nhân thu dọn rác của Xí nghiệp công trình công cộng thành phố Đồng Xoài đang đẩy xe thu gom rác trên đường. Lúc này N xuống xe nhặt 01 cục "bê tông" bên đường đánh một cái vào đầu bà Ng làm bà Ng ngã xuống đường, thấy vậy chị D xuống xe đỡ bà Ng dậy và hỏi về túi quần áo của mình thì bà Ng lục tìm và thấy

túi đồ từ trong xe rác đưa lại cho chị D. Sau đó N và chị D lên xe taxi bỏ đi. Bà Ng được đưa đi Bệnh viện điều trị thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 109 ngày 29/6/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bình Phước kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với bà Đỗ Thị Ng là 18%.

Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Bá N chưa bồi thường cho bị hại Đỗ Thị Ng.

Tại Bản cáo trạng số 39/CT -VKS ngày 21/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Bá N về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38 và 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá N mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Bá N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của người bị hại; người làm chứng; phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra; kết luận giám định thương tích và các tài liệu chứng cứ khác được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 06/4/2021 Nguyễn Bá N nghi ngờ bà Đỗ Thị Ng lấy túi áo quần của mình nên đã đuổi theo và dùng cục bê tông đánh vào vùng đầu bà Ng gây thương tích 18% sức khỏe tạm thời. Mặc dù bị hại bị thương tích 18% nhưng do bị cáo dùng hung khí nguy hiểm là cục bê tông nên hành vi đó đã phạm vào tội

“*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại được pháp luật bảo vệ, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc gây thương tích cho người khác là hành vi vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị thích đáng, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội; đặc biệt bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích; bị Cơ quan chức năng xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, chịu khó lao động, cải tạo mà tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật. Do đó, cần xử mức án nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nhưng lại phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bà Đỗ Thị Ng yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này cho bà Ng. Hội đồng xét xử xét thấy, sự thỏa thuận của các bên hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật, nên cần ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Không.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng pháp luật và mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Án phí hình sự, dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Bá N** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 38 và 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Bá N** 04 năm tù (Bốn năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự, buộc bị cáo **Nguyễn Bá N** bồi thường cho bà **Đỗ Thị Ng** số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

“Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015”.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 20/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Bá N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Bá N; Người bị hại bà Đỗ Thị Ng có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- CCTHADS thành phố Đồng Xoài;
- CA thành phố Đồng Xoài (03 bản);
- TT LLTP - Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Văn Dương